

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI NHỊ HIỆP



NHI HIEP
BRICO

ctcp gach ngoi - nhi hiep - brick tile joint stock co.

VĂN KIỆN BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
NHIỆM KỲ 2017 - 2021

1. Chương trình đại hội.
2. Báo cáo tổng kết năm 2016 và nhiệm kỳ 2012-2016
3. Báo cáo phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2017.
4. Báo cáo hoạt động HĐQT, Báo cáo hoạt động của BKS.
5. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.
6. Tờ trình phân phối trích lập các quỹ.

Tháng 4/2017

M.S.O.N.3

Chương trình

Đại hội đồng cổ đông năm 2017 (Nhiệm kỳ V: 2017-2021)

1. Tiếp đón đại biểu, làm thủ tục xác nhận cổ đông;
2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;
3. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và thông qua nội quy đại hội;
4. Giới thiệu Đoàn chủ tịch và thư ký đại hội;
5. Thông qua chương trình đại hội;
6. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2016 và NK 2012-2016 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2017;
7. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016 và NK 2012-2016, thông qua tờ trình phân phối trích lập các quỹ.
8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và NK 2012-2016; Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán; thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2017;
9. HĐQT và BKS NK 2012-2016 công bố hết nhiệm kỳ.
10. Bầu cử:
 - Đoàn Chủ tịch thông qua số lượng và danh sách ứng cử HĐQT và BKS.
 - Thông qua lý lịch ứng cử HĐQT và BKS.
 - Bầu tổ kiểm phiếu
 - Đại diện tổ kiểm phiếu thông qua quy chế bầu cử...
 - Phát phiếu bầu cử..
11. Giải lao;
12. Các cổ đông đóng góp ý kiến;
13. Chủ tịch đoàn ghi nhận và trả lời các ý kiến đóng góp;
14. Công bố kết quả bầu cử, HĐQT và BKS họp bầu chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát.
15. Thông qua Nghị quyết đại hội;
16. Thông qua biên bản đại hội;
17. Bế mạc.



Dĩ An, ngày 15 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2016;

Ban điều hành Công ty xin trình bày trước Đại hội đồng Cổ đông bản báo cáo kết quả triển khai tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 và các Nghị quyết của HĐQT trong năm như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÔNG TY NĂM 2016:

Công ty Cổ phần Gạch ngói Nhị Hiệp với ngành nghề hoạt động chế biến kinh doanh khoáng sản phi kim loại (đất, đá, cát), Kinh doanh đá cát đường sông, đầu tư tài chính. Quy mô của công ty hiện nay: 01 phân xưởng gia công chế biến đá tại Bình Thắng, 02 Bến thủy nội địa đường sông, 01 công ty con có 60% vốn(sản xuất gạch- tại Bình Thuận).

Tổng số lao động hiện còn 20 người.

Năm 2016, công ty thực hiện được các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể như sau:

II. KẾT QUẢ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016:

1/ Số liệu sản xuất kinh doanh:

*Năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch hợp nhất	Thực hiện hợp nhất	Tỷ lệ
1	SX gạch ngói các loại	1000viên	4.000	3.862	96,6%
2	Nhập đá hộc SX Đá các loại	1000m3	618	551	89,2%
3	Kinh doanh bến thủy	1000m3	180	340	189,0%
4	Tổng doanh thu	Triệu đ	123.344	117.502	95,3%
5	Tổng lợi nhuận	Triệu đ	16.014	15.816	98,8%
6	Nghĩa vụ thuế đối với NN	Triệu đ	5.219	5.578	106,9%
7	Lãi cơ bản/ cổ phiếu	đồng/cp	3.791	3.856	101,7%

* Nhiệm kỳ 2012-2016:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
1	SX gạch ngói các loại	1000viên	68.311	56.919	83,3%
2	Nhập đá hộc SX Đá các loại	1000m3	2.253	2.449	108,7%
3	Kinh doanh bến thủy	1000m3	240	598	249,0%
4	Tổng doanh thu	Triệu đ	489.680	545.817	111,5%
5	Tổng lợi nhuận	Triệu đ	44.647	54.535	122,1%
6	Nghĩa vụ thuế đối với NN	Triệu đ	17.589	21.638	123,0%
7	Lãi cơ bản/ cổ phiếu	đồng/cp	15.300	15.500	101,3%

2/. Các hoạt động sản xuất kinh doanh chính:

2.1/. Ngành đá:

- Quản lý chặt chẽ đầu vào và đầu ra không để thiếu hụt sản phẩm.
- Tích cực bám sát nhu cầu thị trường tìm hướng ra cho sản phẩm với màu sắc không đẹp, tận dụng cơ hội tập trung sản xuất và kinh doanh khi các hầm đá khác bị ngập không khai thác được.
- Phối hợp với Cty CP Đá Núi nhỏ làm lưới chắn bụi và phun nước để giảm thiểu bụi phát tán ra môi trường.

2.2/. Kinh doanh dịch vụ bến thủy nội địa:

- Tập trung nguồn lực khai thác tối đa nhu cầu dịch vụ bốc dỡ gia tăng do các bến thủy phía trên ngưng hoạt động, tăng cường thiết bị cạp từ 2 lên 4 chiếc (gấp đôi) để tăng sản lượng, doanh thu và lợi nhuận.

- Phối hợp tốt với đối tác thuê mướn mặt bằng để hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ. Kịp thời nhắc nhở đối tác thực hiện tốt các quy định về an toàn và phòng chống cháy nổ, khắc phục các lỗi về tiếng ồn, khói bụi... không làm ảnh hưởng đến xung quanh.

2.3/. Về nhân sự : tiếp tục sắp xếp công việc phù hợp và giải quyết chế độ cho lao động đầy đủ, đầu năm 23 người, cuối năm còn 20 người (trong đó 02 người chuyển sang công tác tại công ty con ở Bình Thuận).

III./CÁC NHIỆM VỤ KHÁC:

1/. Các dự án đầu tư: đã tính toán dự án gạch không nung tham mưu cho hội đồng quản trị xem xét, tuy nhiên tháng 4 phải ngưng dự án này để thực hiện dự án khác.

2/. Công ty mua cổ phần chi phối công ty CP Sông Phan (Sản xuất gạch đất sét nung) tại Hòn Tân- Bình Thuận. Công ty tập trung duy tu sửa chữa nhà máy, thu tuyển đào tạo công nhân tại chỗ, đã sản xuất ra gạch từ 01/11/2016, đến nay đã ổn định được chất lượng sản phẩm, công suất tăng và giá thành bắt đầu hạ, tuy nhiên hiệu quả kinh tế chưa có vì các hao phí ban đầu còn lớn, mới sản xuất gấp dịp trước và sau tết nên tốc độ tiêu thụ sản phẩm chỉ bằng 50% số sản xuất ra.

3/. Mua 2% cổ phần công ty CP VL&XD Bình Dương (M&C)

4/. Hoạt động tài chính:

- Gửi ngân hàng các khoản tiền vốn chưa đầu tư với kỳ hạn 1 năm, đàm phán gửi với giá ưu đãi nhất, và một số gửi thời hạn 01 đến 03 tháng.

5/. Ngành gạch:

- Đã được tái chứng nhận bảo hộ độc quyền thương hiệu sản phẩm (đối với logo có thương hiệu NHI HIEP).

Kính thưa toàn thể Quý Cổ đông!

Qua một năm thực hiện nhiệm vụ có rất nhiều công việc làm được và tồn tại, thay mặt Ban điều hành chúng tôi chỉ báo cáo một số nội dung chính yếu, không thể tránh khỏi thiếu sót, rất mong Quý Cổ đông cho ý kiến để chúng tôi hoàn chỉnh báo cáo của mình.



NGUYỄN NGỌC NUI

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Nhận định tình hình chung của Công ty trong năm 2017 có những mặt thuận lợi và khó khăn sau đây:

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG:

Theo nhận định tình hình kinh tế Việt Nam năm 2017 sẽ có nhiều thuận lợi khởi sắc nhưng cũng còn có những khó khăn thách thức mới phát sinh, riêng với công ty CP gạch ngói Nhị Hiệp có những thuận lợi và khó khăn sau đây:

* Thuận lợi:

- Năm 2017 Việt Nam được dự đoán là duy trì được tốc độ phát triển kinh tế 6,5%.

- Đối tác nguồn cung đá vẫn cam kết cung cấp nguyên liệu đủ sản xuất
- Bến thủy nội địa vị trí thuận lợi tiếp tục phát huy hiệu quả

* Khó khăn:

- Tình hình chính trị thế giới vẫn phức tạp, kinh tế đi xuống, khả năng Mỹ rút khỏi TPP.... ảnh hưởng rất lớn đến kinh tế việt nam..

- Đá nguyên liệu đầu vào của công ty gần hết đá xanh, phần nhiều là đá xám và đen nên ảnh hưởng thị hiếu khách hàng.

- Mỏ đá hết hạn giấy phép khai thác vào cuối năm, phải chuẩn bị hướng sản xuất kinh doanh khác.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

1/Số liệu sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2017 hợp nhất
1	Sản xuất gạch các loại	1000viên	24.494
2	Nhập đá hộc SX Đá các loại	1000m3	555
3	Kinh doanh bến thủy	1000m3	360
4	Tổng doanh thu	trđ	114.885
5	Tổng lợi nhuận	trđ	18.786
6	Nghĩa vụ thuế đối với NN	trđ	5.923

Chỉ số tài chính	Đvt	KH 2017 hợp nhất
Tỷ lệ lãi trước thuế/ doanh thu	%	16,35
Tỷ lệ lãi trước thuế/ vốn kinh doanh	%	30,37
Tỷ lệ lãi sau thuế/ vốn điều lệ	%	49,4
Lãi cơ bản/cổ phiếu	đ/cp	4.447

2/. Các nhiệm vụ chính:

2.1/. Khâu kinh doanh Bến thủy đường sông:

- Phục vụ xuồng đá của công ty cho các xà lan như trước nay, tìm thêm các đối tác để thuê mướn mặt bằng chứa VLXD trung chuyển, tích cực tìm các đối tác có nhu cầu xuống lèn đá ngoài hệ thống công ty M&C để làm dịch vụ.

- Làm mới 01 ụ càn cạp, làm 55m đường BTCT từ cổng công ty vào trong vì đường hiện hữu hư hỏng trầm trọng.

2.2/. Ngành đá: Công ty cổ phần đá Núi Nhỏ tiếp tục khai thác tầng sâu, đá xanh và xám ngày càng ít, tỷ lệ đá đen cao - đòi hỏi phải có nhiều giải pháp linh hoạt để tiêu thụ sản phẩm như : giải pháp về giá cả, tăng cường năng lực tiếp thị, giảm tỷ lệ 1*2 để tăng thành phần hạt cho 0*4,...

2.3/. Phối hợp tốt với đối tác thuê mướn mặt bằng để hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ. Kịp thời nhắc nhở đối tác thực hiện tốt các quy định về an toàn và phòng chống cháy nổ, thực hiện vệ sinh môi trường.

2.4/. Đối với công ty CP Sông phan (công ty con): tích cực nâng cao năng suất, hạ giá thành chất đốt...phần đầu có lãi từ 2 tỷ trở lên. Triển khai các thủ tục tiếp theo để khai thác mỏ đã có, tìm kiếm vị trí xin chuyển đổi mở rộng mỏ.

2.5/. Nghiên cứu xin đầu tư mua đá sản xuất chế biến đá tại Bình Phước với các công ty trong hệ thống M&C.

2.6/. Khu đất tại trụ sở chính đã nằm trong quy hoạch cụm cảng thủy nội địa. nghiên cứu phương án góp vốn đầu tư bằng giá trị đất hoặc thỏa thuận đền bù để lấy vốn đầu tư dự án khác.

Trên đây là dự thảo nội dung phương hướng năm 2017, Ban điều hành công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét cho ý kiến chỉ đạo.

Xin chân thành cảm ơn!





NHI HIEP
BRICO

ctcp gach ngoi - nhi hiem - brick tile joint stock co.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dĩ An, ngày 15 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016 VÀ NK 2012-2016, KẾ HOẠCH NĂM 2017

Căn cứ chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT được quy định tại điều lệ Công ty.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

TM. Hội đồng Quản trị, tôi xin báo cáo trước đại hội về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và NK 2012-2016 và những định hướng kế hoạch năm 2017 cụ thể như sau:

Phần 1: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016 và NK 2012-2016

I/. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD.

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Năm 2016				
	Doanh thu	Triệu đ	123.344	117.502	95,3%
	Lợi nhuận	Triệu đ	16.014	15.816	98,8%
	Lãi cơ bản/cổ phiếu	Đ/CP	3.791	3.856	101,7%
2	NK 2012-2016				
	Doanh thu	Triệu đ	489.680	545.817	111,5%
	Lợi nhuận	Triệu đ	44.647	54.535	122,1%
	Lãi cơ bản/cổ phiếu	Đ/CP	15.300	15.500	101,3%

II/. BÁO CÁO MỨC CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT:

- Đại hội cổ đông đã quyết định thông qua mức chi trả quỹ thưởng và quỹ thù lao HĐQT - Ban kiểm soát năm 2016 là 5% và các năm: năm 2012 là 5%, năm 2013 là 5%, năm 2014 -2015 là 6% lợi nhuận sau thuế, tương ứng là **2.396.257.000 đồng**.

- Thực tế chi trả cho HĐQT trong nhiệm kỳ là: **1.589.399.000 đồng**. Số còn lại chi trả cho Ban kiểm soát, Ban điều hành và thư ký hội đồng và chuyển sang năm 2017.

III/. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO VÀ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

Trong Nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị đã tổ chức 32 cuộc họp theo yêu cầu nhiệm vụ SXKD, đã ban hành 31 Nghị quyết phục vụ công tác quản trị điều hành của Công ty. Các văn bản do HĐQT được ban hành kịp thời và dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng quy định, cụ thể các vấn đề chính sau:

1. Chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm mà ĐHCD đã giao cho theo như số liệu báo cáo của Giám đốc trình bài.
2. Chỉ đạo lập và biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý và 6 tháng, kịp thời chỉ đạo Giám đốc Công ty đảm bảo thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Chỉ đạo chính sách bán hàng cho phù hợp với thị trường nhằm tiêu thụ tốt sản phẩm công ty.
4. Chỉ đạo dừng sản xuất gạch ngói tại Bình Thắng chuyển sang làm dịch vụ bến bãi.
5. Chỉ đạo thanh lý tài sản là nhà xưởng, máy móc thiết bị sản xuất gạch ngói của Nhị Hiệp
6. Chỉ đạo mua 01 ha đất tại huyện Bắc Tân Uyên tỉnh Bình Dương.
7. Chỉ đạo tìm kiếm cơ sở sản xuất gạch ngói cũ để nghiên cứu mua lại và đã mua được 01 cơ sở sản xuất gạch ngói tại tỉnh Bình Thuận.
8. Chỉ đạo sửa chữa, nâng cấp hệ thống máy móc thiết bị, nhà xưởng mua lại tại Bình Thuận, đồng thời thu tuyển lao động, ổn định sản xuất và cơ sở đã đi vào hoạt động từ 10/2016.
9. Chỉ đạo quyết toán thuế cơ sở sản xuất gạch ngói Sông Phan cũ với cục thuế Bình Thuận làm cơ sở quyết toán hợp đồng chuyển nhượng nhà máy.
10. Chỉ đạo chi trả cổ tức hàng năm cho các cổ đông theo đúng tinh thần Nghị quyết.
11. Chỉ đạo phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông tỷ lệ 1:1
12. Chỉ đạo mua 2.000.000 cổ phiếu công ty TNHH MTV Vật liệu và Xây dựng Bình Dương.
13. Chỉ đạo tìm đối tác cho thuê mặt bằng và nhà xưởng tại khu vực văn phòng công ty.
14. Chỉ đạo khắc phục sửa chữa 51 mét bờ kè bến thủy bị sạt lở.
15. Chỉ đạo kinh doanh thêm đá mi và cát xây dựng để tăng hiệu quả.
16. Chỉ đạo ngưng tự doanh chứng khoán.
17. Chỉ đạo quản lý tốt đá đầu lèn nhằm tăng hiệu quả ngành đá.
18. Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt bộ kế hoạch và định mức kinh tế kỹ thuật năm hàng năm của công ty.
19. Hợp đồng với Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Phía Nam AASCs tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm công ty.

* Đánh giá chung.

Ngoài nội dung kinh doanh chứng khoán chưa có kết quả, dự trù 500.000 m³ chưa thực hiện do Núi Nhỏ đã già hạn được giấy phép khai thác, các chỉ tiêu khác Hội đồng quản trị Công ty cơ bản đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm giao phó đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận. Có được kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên trong Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty.

Phần 2: Kế hoạch Hoạt động của HĐQT năm 2017.

Kinh tế năm 2017 được nhận định tốt hơn năm 2016 cụ thể: tăng trưởng toàn cầu về cơ bản đang trên đà phục hồi; nền kinh tế Việt Nam đã có những dấu hiệu tốt lên, lạm phát đang ở mức kiểm soát. Chính phủ đang thực hiện nhiều giải pháp để phát triển thị trường bất động sản, và hạ tầng giao thông từ đó sẽ tác động trực tiếp đến ngành vật liệu xây dựng nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh công ty nói riêng. Với những nhận định tình hình trên Hội đồng quản trị đã thống nhất cùng Ban Giám đốc xây dựng và trình Đại hội cổ đông kế hoạch năm 2017 với các số liệu cụ thể như sau:

Số	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2017
1	Sản xuất gạch các loại	1000viên	24.494
2	Nhập đá hộc SX Đá các loại	1000m3	555
3	Kinh doanh bến thủy	1000m3	360
4	Tổng doanh thu	trđ	114.885
5	Tổng lợi nhuận	trđ	18.786
6	Nghĩa vụ thuế đối với NN	trđ	5.923

* Các nhiệm vụ cơ bản.

- Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý điều hành.
- Yêu cầu Ban điều hành phải tập trung cao độ, kiên quyết hơn, bám sát hơn trong việc quản lý sản xuất, tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động thông qua việc áp dụng các tiến bộ khoa học, đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân kỹ thuật.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất. Thường xuyên kiểm tra Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết định của Hội đồng quản trị.
- Quản lý và sử dụng tốt các tài sản hiện có nhất là khai thác mặt bằng Nhị hiệp hiện tại làm dịch vụ bến bãi và bốc dỡ hàng hóa.
- Thường xuyên phối hợp với tổ chức Đảng, các đoàn thể trong công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và thực hiện tốt hơn nữa công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội từ thiện. Duy trì sự đồng thuận cao trong công ty thông qua việc tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét quyết định./.





Dĩ an, ngày 15 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

Kính thưa: Quý cổ đông

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát đã ghi trong Điều lệ.

Đại diện Ban Kiểm soát công ty, tôi xin phép được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát công ty trong năm 2016 như sau:

I. THÀNH PHẦN BAN KIỂM SOÁT

BKS gồm 3 thành viên đã được ĐHĐCĐ bầu chọn gồm:

- | | |
|---------------------------|---------------|
| 1. Bà Phan T.Thuyên Hương | - Trưởng Ban. |
| 2. Ông Hồ Huyền Trang | - Thành viên. |
| 3. Ông Nguyễn Thanh Dũng | - Thành viên. |

II. VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1/. Công tác kiểm tra, giám sát :

Trong nhiệm kỳ, chúng tôi đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty trong phạm vi chức năng quyền hạn của mình như:

-Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ và quy chế làm việc giữa Chủ tịch HĐQT với giám đốc, các văn bản ban hành nội bộ phục vụ quản lý điều hành doanh nghiệp.

-Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch và các định mức kinh tế kỹ thuật của công ty.

-Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán, các báo cáo tài chính của công ty và công ty con;

-Theo dõi và giám sát việc công bố thông tin theo qui định của UBCK nhà nước.

-Thảo luận với kiểm toán độc lập những vấn đề được nêu trong báo cáo tài chính.

-Qua kết quả làm việc, Ban kiểm soát đã thông báo lại với HĐQT và Ban giám đốc công ty những vấn đề còn thiếu sót, đồng thời đưa ra giải pháp để khắc phục và xử lý như : công tác quản lý đá đầu lê; thủ tục nghiệm thu thanh toán; hạch toán và định khoản kế toán; phân bổ và trích trước chi phí; thủ tục thanh lý tài sản,... Các đề xuất và kiến nghị xử lý đều được HĐQT, Ban giám đốc xem xét giải

quyết theo phạm vi quyền hạn của mình được quy định tại Điều lệ công ty và các văn bản pháp luật có liên quan.

2/. Về Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ:

HĐQT đã thực hiện hoàn thành Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016 đã giao cho như:

-Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SX-KD mà ĐHĐCĐ đã giao phó như báo cáo đã trình bày;

-Thực hiện phân phối trích quỹ đúng tỷ lệ theo Nghị quyết;

-Đàm phán và ký hợp đồng với công ty kiểm toán AASCs để kiểm toán báo cáo tài chính công ty;

-Thực hiện chia cổ tức kịp thời cho các cổ đông;

-Thực hiện đầy đủ các thủ tục mua lại Công ty cổ phần Sông Phan (Nhị Hiệp chiếm 60% vốn cổ phần Công ty Sông Phan).

-Chăm lo tốt đời sống CB-CNV công ty giúp đẩy nhanh việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm do ĐHĐCĐ giao cho.

*Vẫn đề chưa thực hiện được:

- Dự trữ đá hộc: công ty ngưng dự trữ 500.000m³ đá hộc do giấy phép khai thác mỏ đá Núi Nhỏ đã được gia hạn.

- Kinh doanh chứng khoán không hiệu quả.

3/. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính của công ty CP gạch Ngói Nhị Hiệp trong năm tài chính 2016, với kết quả như sau :

-Báo cáo tài chính hàng quý của công ty được lập và gửi đúng hạn, phù hợp với các quy định của pháp luật. Qua đó giúp cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc nắm thông tin kịp thời để quản lý, điều hành Công ty.

-Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật, với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

-Việc ghi chép, mở sổ kế toán, tổ chức quản lý, lưu trữ chứng từ sổ sách, công tác lập và nộp báo cáo tài chính theo đúng quy định.

-Công ty Nhị Hiệp đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ cho UB chứng khoán và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của Bộ tài chính về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

-Tình hình thực hiện các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận đều đạt kế hoạch. Doanh thu năm 2016 hoàn thành đạt 95,3% kế hoạch, lợi nhuận hoàn thành đạt 98,8% kế hoạch, lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 3.856 đồng/cp đạt 101,7%...

4/. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý.

-HĐQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và tổ chức nhân sự theo đúng Điều lệ công ty.

-HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban giám đốc điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

-Ban kiểm soát nhận thấy rằng Ban điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của công ty với hiệu quả cao và tuân thủ đúng các nghị quyết của HĐQT.

-Đến thời điểm báo cáo Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến các chức danh thuộc HDQT và Ban giám đốc, Ban kiểm soát không thấy có điều gì bất thường trong hoạt động của HDQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý công ty.

Ban kiểm soát nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phương án phân chia lợi nhuận và tình hình trích lập các quỹ của công ty.

III/. TIỀN THÙ LAO VÀ QUỸ THƯỞNG HĐQT, BAN KIỂM SOÁT

- Đại hội cổ đông đã quyết định thông qua mức chi trả quỹ thưởng và quỹ thù lao HDQT - Ban kiểm soát năm 2016 là 5% và các năm: năm 2012 là 5%, năm 2013 là 5%, năm 2014 -2015 là 6% lợi nhuận sau thuế, tương ứng là **2.396.257.000 đồng**.

- Thực tế chi trả cho BKS trong nhiệm kỳ là: 500.833.621 đồng. Số còn lại chi trả cho HDQT, Ban điều hành và thư ký hội đồng và chuyển sang năm 2017.

IV/ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 CỦA BKS

1/. Giám sát hoạt động của HDQT, của BGĐ công ty, giám việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, giám sát thực hiện theo điều lệ công ty.

2/. Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng Quản trị xem xét và phê duyệt.

3/. Theo dõi và giám sát việc công bố thông tin theo quy định của UBCK nhà nước.

4/. Tăng cường công tác kiểm soát tại các phòng ban công ty, công ty con.

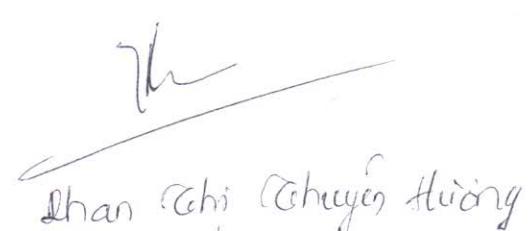
5/. Xem xét thu quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty.

6/. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc...

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**


Tran Thi Chuyen Huong



Số: 01/TTr-CTY

Dĩ An, ngày 15 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

v/v phê duyệt các chỉ tiêu tài chính và tỷ lệ phân phối các quỹ

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông

Căn cứ vào Điều lệ Công ty .

Căn cứ Báo Cáo Tài chính năm 2016 đã được công ty kiểm toán tư vấn phía nam (AASCs) xác nhận.

Hội đồng Quản Trị trình Đại Hội Đồng cổ đông phê duyệt các chỉ tiêu tài chính năm 2016 như sau:

(đơn vị tính : VNĐ)

Tổng Doanh thu & thu nhập khác	:	117.501.996.171
Lợi nhuận trước thuế	:	15.816.249.121
Lợi nhuận sau thuế	:	13.032.129.537

Phân phối các quỹ như sau :

Quỹ khen Thưởng – phúc lợi (5%)	:	651.606.477
Quỹ thù lao HDQT & BKS (2.5%)	:	325.803.238
Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (2.5%)	:	325.803.238
Quỹ đầu tư phát triển (30%)	:	3.909.638.861
Quỹ cổ tức (60 %)	:	7.819.277.722
Quỹ cổ tức năm 2015 chuyển năm 2016	:	0
Chia cổ tức đợt 1 (10%)	:	3.041.542.000
Chia cổ tức đợt 2 (10%)	:	3.041.542.000
Quỹ cổ tức còn lại chuyển 2017(tiền mặt)	:	1.736.193.722
Mức chia cổ tức năm 2016	:	20%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các chỉ tiêu phân phối lợi nhuận trích quỹ và mức chia cổ tức năm 2017 như sau:

1. Quỹ khen Thưởng – phúc lợi	:	5 %
2. Quỹ thù lao HDQT & BKS	:	2.5 %
3. Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	:	2.5 %
4. Quỹ đầu tư phát triển	:	30 %
5. Quỹ cổ tức	:	60 %

Mức chia cổ tức năm 2017 (tiền mặt) : từ 20% trở lên

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.





NHI HIEP
BRICO

ctcp gach ngoi - nhi hiem - brick tile joint stock co.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/TTr-CTY

Dĩ An, ngày 15 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán

Kính gửi : Đại Hội Đồng Cổ Đông

- Căn cứ Luật Chứng khoán hiện hành.
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và qui chế quản trị của Công ty CP Gạch Ngói Nhị Hiệp.

Ban kiểm soát kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận để kiểm toán các Công ty niêm yết năm 2017 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty CP Gạch ngói Nhị Hiệp.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


PHAN THỊ THUYÊN HƯƠNG

HỘ KHẨU

Số: 251/BCKT/TC/2017/AASCs

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính hợp nhất
 của Công ty Cổ phần Gạch ngói Nhị Hiệp và Công ty con
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

**Kính gửi : CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI NHỊ HIỆP**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Gạch ngói Nhị Hiệp và Công ty con (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 29 / 3 /2017, từ trang 07 đến trang 49, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập, trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.



Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gạch ngói Nhị Hiệp và Công ty con tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2017

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam - AASCS**

P.Tổng Giám Đốc



Kiểm toán viên

Đinh Thế Đường

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0342-2013-142-1

Lưu Vinh Khoa

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0166-2013-142-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Năm 2016

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		23.482.483.819	58.695.884.552
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	6.1	8.893.135.903	23.952.730.066
1. Tiền	111		3.393.135.903	1.952.730.066
2. Các khoản tương đương tiền	112		5.500.000.000	22.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		5.703.330.012	29.550.392.980
1. Chứng khoán kinh doanh	121	6.2.1	945.389.562	1.938.137.955
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	129	6.2.1	(242.059.550)	(387.744.975)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6.2.2	5.000.000.000	28.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		486.652.043	2.449.405.547
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6.3	202.907.558	1.918.820.501
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		177.000.000	39.600.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	6.4	131.744.485	515.985.046
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	6.4	(25.000.000)	(25.000.000)
IV. Hàng tồn kho	140		7.707.277.179	2.699.740.359
1. Hàng tồn kho	141	6.6	8.083.939.655	3.076.859.234
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	6.6	(376.662.476)	(377.118.875)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		692.088.682	43.615.600
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	6.7.1	331.352.076	43.615.600
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		360.736.606	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		43.079.266.724	4.978.654.178
I. Tài sản cố định	220		14.038.112.386	1.733.945.602
1. Tài sản cố định hữu hình	221	6.8	13.383.419.048	1.060.944.392
- Nguyên giá	222		22.637.642.247	4.326.225.410
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(9.254.223.199)	(3.265.281.018)
2. Tài sản cố định vô hình	227	6.9	654.693.338	673.001.210
- Nguyên giá	228		860.470.113	860.470.113
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(205.776.775)	(187.468.903)
II. Bất động sản đầu tư	230	6.10	1.521.090.416	1.563.626.264
- Nguyên giá	231		1.999.184.634	1.999.184.634
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(478.094.218)	(435.558.370)
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250	6.2.3	20.000.000.000	-
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		20.000.000.000	-
IV. Tài sản dài hạn khác	260		7.520.063.922	1.681.082.312
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	6.7.2	3.204.645.212	1.681.082.312
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		51.749.994	-
3. Lợi thế thương mại	269		4.263.668.716	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		66.561.750.543	63.674.538.730

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Năm 2016

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		9.907.444.202	17.935.415.460
I. Nợ ngắn hạn	310		9.900.224.758	17.842.342.849
1. Phải trả cho người bán	311	6.11	5.503.975.610	11.155.234.597
2. Người mua trả tiền trước	312	6.12	308.050.483	1.273.064.088
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	6.13	954.878.971	2.414.696.388
4. Phải trả công nhân viên	314		902.835.259	1.002.733.431
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	6.14	768.147.323	651.754.301
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	6.15	1.205.439.628	13.914.290
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	6.16	-	392.158.870
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		256.897.484	938.786.884
II. Nợ dài hạn	330		7.219.444	93.072.611
1. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		7.219.444	93.072.611
D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		56.654.306.341	45.739.123.270
I. Vốn chủ sở hữu	410	6.17	56.654.306.341	45.739.123.270
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		30.415.420.000	30.415.420.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		30.415.420.000	30.415.420.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		209.074.994	209.074.994
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		10.406.024.305	4.247.609.123
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		11.235.807.508	10.867.019.153
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		1.667.061.971	2.436.516.256
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		9.568.745.537	8.430.502.897
5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		4.387.979.534	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		66.561.750.543	63.674.538.730

Bình Dương, ngày 29 tháng 3 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

NGUYỄN NGỌC NUI

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
năm 2016

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	7.1	115.650.629.735	131.686.879.128
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	7.1	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	7.1	115.650.629.735	131.686.879.128
4. Giá vốn hàng bán	11	7.2	92.238.048.741	105.826.831.744
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		23.412.580.994	25.860.047.384
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	7.3	1.816.086.245	2.668.350.370
7. Chi phí tài chính	22	7.4	1.021.446.232	1.160.713.366
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		641.653.321	-
8. Chi phí bán hàng	25	7.5	4.350.594.132	6.940.476.235
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	7.6	3.630.173.388	3.596.633.797
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30		16.226.453.487	16.830.574.356
11. Thu nhập khác	31	7.7	35.280.191	2.094.617.335
12. Chi phí khác	32	7.8	445.484.557	334.242.359
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(410.204.366)	1.760.374.976
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		15.816.249.121	18.590.949.332
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	7.10	3.460.976.684	3.998.130.224
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	7.11	(137.603.161)	62.704.911
17. Lợi nhuận sau thuế (60=50-51-52)	60		12.492.875.598	14.530.114.197
- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		13.032.129.537	14.530.114.197
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(539.253.939)	-
18. Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	70	7.12	3.856	4.252
19. Lãi suy giảm trên mỗi cổ phiếu	71	7.13	3.856	4.252

Bình Dương, ngày 29 tháng 3 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

9

NGUYỄN NGỌC NUI

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

năm 2016

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		15.816.249.121	18.590.949.332
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao tài sản cố định	02		937.969.800	505.396.488
- Các khoản dự phòng	03		(146.141.824)	468.975.304
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(1.816.086.245)	(3.602.045.675)
- Chi phí lãi vay	06		641.653.321	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		15.433.644.173	15.963.275.449
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		1.121.001.071	(1.160.015.960)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(5.007.080.421)	(1.235.382.265)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(6.001.249.118)	6.555.772.277 TOÀN DÂN
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(1.811.299.376)	(690.651.505)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		992.748.393	(1.218.252.606)
- Tiền lãi vay đã trả	14		(641.653.321)	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(4.468.670.887)	(3.616.001.317)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	204.963.681
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(1.048.365.000)	(1.147.798.580)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(1.430.924.486)	13.655.909.174
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.465.429.929)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	2.254.600.487
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(23.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		23.000.000.000	21.700.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(30.720.728.596)	-
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2.335.608.218	2.312.251.464
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(6.850.550.307)	3.266.851.951

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

năm 2016

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước			
			1	2	3	4	5
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính							
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	8.2	42.686.120.881	9.540.319.868			
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	8.3	(43.578.279.751)	(9.148.160.998)			
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(5.885.960.500)	(8.516.317.600)			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(6.778.119.370)	(8.124.158.730)			
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(15.059.594.163)	8.798.602.395			
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	6.1	23.952.730.066	15.154.127.671			
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-			
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70	6.1	8.893.135.903	23.952.730.066			

Bình Dương, ngày 29 tháng 3 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG

NGUYỄN NGỌC NUI

Dĩ An, ngày 15 tháng 4 năm 2017

QUY CHẾ

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2017-2021 TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI NHỊ HIỆP

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty.

I. ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014;
- Có trình độ tốt nghiệp Đại học trở lên hoặc có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm 3 năm trở lên trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;
- Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện cho nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông.

Điều 2. Đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị

- Các cổ đông nắm giữ từ 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đến dưới 20% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Điều 3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị

- Đơn xin đề cử tham gia Hội đồng quản trị (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMTND, Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Điều 4. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các Đơn xin đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông của Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để bầu thành viên Hội đồng quản trị.

II. ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Kiểm soát viên công ty cổ phần niêm yết, công ty do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

Điều 6. Đề cử ứng cử thành viên Ban kiểm soát

- Các cổ đông nắm giữ từ 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu đến dưới 20% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

Điều 7. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu thành viên Ban kiểm soát

- Đơn xin đề cử tham gia Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMTND, Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các Đơn xin đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông lần đầu của Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình đại hội cổ đông để bầu thành viên Ban kiểm soát.

III. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT

Điều 9. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 10. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
- **Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**
- Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty CP GẠCH NGÓI NHÌ HIỆP;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

HỘ KHẨU

Điều 11. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thực hiện bỏ theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Điều 12. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- **Ban Kiểm phiếu**
- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử;
 - + Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**
- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 13. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên Ban kiểm soát

- Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.
- Nguyên tắc trúng cử: những ứng viên trúng cử vào HĐQT và BKS là những ứng cử viên :
 - + Đạt tỷ lệ tín nhiệm của các cổ đông đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết hiện diện tán thành;
 - + Thỏa mãn các điều kiện quy định tại các điều khoản trong Điều lệ Công ty;
 - + Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo dự kiến do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 15. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 15 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

CÔNG TY CP GN NHỊ HIỆP

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT

(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu xanh: bầu thành viên Hội đồng quản trị
- Phiếu màu vàng: bầu thành viên Ban kiểm soát

2. Bỏ phiếu:

- Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bỏ vào thùng phiếu niêm phong.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 thành viên Ban kiểm soát trong tổng số 05 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

1.000 cổ phần x 3 = **3.000 Phiếu bầu**.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	600
2. Ứng viên 2	600
3. Ứng viên 3	600
4. Ứng viên 4	600
5. Ứng viên 5	600
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	3.000

3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình một số ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.500
3. Ứng viên 3	500
4. Ứng viên 4	
5. Ứng viên 5	
6. Ứng viên 6	
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

5. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

Trường hợp 4: Phiếu bầu không hợp lệ do vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ

Họ tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	4.000
3. Ứng viên 3	2.000
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
Tổng số quyền đã biểu quyết (1)	6.000